

Số: 78 /2022/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 16 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG, TỈNH GIA LAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

-Anh Trần Đình V, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn V, xã A, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1/Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Đình V đều thừa nhận hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị N và anh V thật sự tự nguyện ly hôn.

2/Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Đình V thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu chia tài sản chung, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3/Sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của chị Nguyễn Thị N và con chung tên là Trần Anh Dũng, sinh ngày 26/10/2021.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1* Công nhận Thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các người yêu cầu cụ thể như sau;

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Đình V tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Đình V có một con chung tên là Trần Anh D, sinh ngày 26/10/2021.

Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Đình V thỏa thuận tự nguyện giao con chung tên là Trần Anh D, sinh ngày 26/10/2021 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên, mà mất năng lực hành vi dân sự, hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 luật hôn nhân và gia đình 2014.

Hiện tại chị N không có thai nghén gì.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Đình V thỏa thuận anh Trần Đình V cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng trên một tháng, Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 06 năm 2022, cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 118 luật hôn nhân và gia đình 2014.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3* Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Đình V thỏa thuận chị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn và lệ phí cấp dưỡng tiền nuôi con chung (gồm cả phần lệ phí mà anh V) phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004605 ngày 30/05/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, chị N và anh V đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn và lệ phí cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

4* Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND Thị trấn Chư prng (Nơi ĐKKH);
- Các người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương

